



---

tỉnh Phú Thọ.

12-12-2007	Nghị quyết số 122/2007/NQ-HĐND về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2008.	22
12-12-2007	Nghị quyết số 123/2007/NQ-HĐND v/v Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2006.	45
12-12-2007	Nghị quyết số 124/2007/NQ-HĐND về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2008.	47
12-12-2007	Nghị quyết số 125/2007/NQ-HĐND về phân bổ các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước và kế hoạch các chương trình mục tiêu năm 2008.	101
12-12-2007	Nghị quyết số 126/2007/NQ-HĐND về Quy hoạch tổng thể phát triển thủy lợi tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2015 và định hướng đến năm 2020.	164
12-12-2007	Nghị quyết số 127/2007/NQ-HĐND về Chương trình nâng cao trình độ công nghệ, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010, định hướng đến năm 2015.	171
12-12-2007	Nghị quyết số 128/2007/NQ-HĐND về việc phân loại đơn vị hành chính tỉnh Phú Thọ.	178
12-12-2007	Nghị quyết số 129/2007/NQ-HĐND về nội dung các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2008.	180
12-12-2007	Nghị quyết số 130/2007/NQ-HĐND chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2008.	182

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 119/2007/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 12 tháng 12 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT  
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ  
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại tờ trình số 2761/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2007, kèm theo báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007, phương hướng nhiệm vụ năm 2008; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, Ban Văn hoá - Xã hội và thảo luận,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành, thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007, phương hướng nhiệm vụ năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung sau:

**I. Về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2007.**

Năm 2007, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh bên cạnh những thuận lợi cơ bản còn gặp không ít những khó khăn, thách thức, nhất là các điều kiện phục vụ sản xuất không ổn định, giá cả tăng cao; thời tiết, khí hậu, dịch bệnh diễn biến bất thường; sức ép về hội nhập, cạnh tranh đã và đang tác động mạnh đến các ngành kinh tế...; Tuy nhiên, với sự cố gắng nỗ lực của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và doanh nghiệp, cùng với những biện pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh nên kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được một số kết quả nổi bật, đó là:

a) Kinh tế đạt mức tăng trưởng cao nhất từ khi tái lập tỉnh đến nay; cơ cấu ngành kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tiến bộ, lợi thế từng ngành, từng lĩnh vực đang được phát huy. Môi trường đầu tư được cải thiện, đã tranh thủ khai thác được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển. Công tác thu và quản lý thu, chi ngân sách được tăng cường, đã hạn chế bội chi, giảm nợ đọng, từng bước làm lành mạnh hoá tài chính ngân sách của tỉnh, thu ngân sách vượt kế hoạch.

b) Các lĩnh vực văn hoá - xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến, sự nghiệp giáo dục đào tạo ổn định và phát triển, chất lượng giáo dục được duy trì. Công tác y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân được chú trọng. Các hoạt động văn hoá, thông tin, thể

dục thể thao và các lĩnh vực xã hội khác có chuyển biến tích cực. Lao động, việc làm, đào tạo nghề đạt kết quả khá, trong năm đã giải quyết việc làm cho 17,5 nghìn lượt người, trong đó tạo làm việc mới 10,8 nghìn người, xuất khẩu lao động 3,2 nghìn người; tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,58%.

c) Công tác chỉ đạo điều hành, sự phối kết hợp trong hoạt động giữa các cấp, các ngành được tăng cường. Cải cách hành chính được triển khai tích cực, theo hướng tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý cho cơ sở và giảm 50% thời gian giải quyết công việc theo quy định. Chính trị xã hội ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển.

*Bên cạnh kết quả đã đạt được, kinh tế- xã hội vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, nhất là: Chất lượng tăng trưởng chưa được cải thiện, kinh tế phát triển chưa bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động. Khai thác tiềm năng, lợi thế tạo ra năng lực sản xuất mới cho phát triển còn hạn chế. Công tác chỉ đạo, điều hành chưa sâu, chưa quyết liệt, nhiều khâu còn yếu. Một số vấn đề xã hội còn bức xúc, chậm được giải quyết nhất là tai nạn giao thông, tệ nạn ma tuý, tội phạm.*

*Những tồn tại, hạn chế trên đây có nhiều nguyên nhân, ngoài các nguyên nhân khách quan như: Các cơ chế chính sách của Nhà nước, của tỉnh chưa đi kèm với các nguồn lực đảm bảo, kết cấu hạ tầng còn yếu kém; nhiều khó khăn vượt ngoài tầm chỉ đạo của tỉnh, nhất là thời tiết, hạn hán, lũ lụt, sâu bệnh, biến động về giá cả, những tác động của hội nhập kinh tế quốc tế...; còn có những nguyên nhân chủ quan đó là: Công tác chỉ đạo, điều hành chưa thông suốt, ý thức kỷ luật, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện chưa cao; năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu. Cải cách hành chính chưa đồng bộ, mới tập trung cải cách thể chế, chính sách, chưa thực sự tạo được môi liên thông trong giải quyết công việc. Phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh còn chậm, thiếu linh hoạt, không dứt điểm.*

## **II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2008.**

### ***1. Mục tiêu:***

Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2007, tạo được tiềm lực kinh tế mới, có bước chuyển về chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, đẩy nhanh tốc độ đầu tư kết cấu hạ tầng, thực hiện các dự án trọng điểm và thu hút các dự án lớn.

Giải quyết tốt hơn các vấn đề văn hóa - xã hội, theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đi đôi với nâng cao chất lượng và hiệu quả; thực hiện tốt chính sách giảm nghèo, cải thiện và nâng cao mức sống dân cư, xây dựng và củng cố hạ tầng xã hội bền vững. Tạo bước chuyển mới về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, quan liêu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm người

đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Giữ vững ổn định chính trị, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển.

## **2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu:**

### *Chỉ tiêu kinh tế:*

- Tốc độ tăng GDP 11 - 11,5%;
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 4 - 4,5%;
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 15,5 - 16%;
- Giá trị các ngành dịch vụ tăng 15 - 15,5%;
- Giá trị xuất khẩu tăng trên 16%, đạt 210 triệu USD;
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 1.012 tỷ đồng;
- Tổng vốn đầu tư xã hội đạt 5.600 - 5.700 tỷ đồng;
- Cơ cấu ngành kinh tế: Nông lâm nghiệp 25,9%, công nghiệp - xây dựng 38,8%, dịch vụ 35,3%;

### *Chỉ tiêu về xã hội:*

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên khoảng 1%;
- Mức giảm tỷ suất sinh 0,25‰;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 20%;
- Số máy điện thoại/100 dân đạt 34 - 35 máy;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,5 - 4%, còn 18 - 18,5%;
- Số lao động được giải quyết việc làm 17 - 18 nghìn người. Xuất khẩu lao động 4 - 4,5 nghìn người;
- Tỷ lệ khu dân cư có nhà văn hóa đạt 70%; có 83% hộ gia đình, 70% khu dân cư đạt chuẩn văn hóa;
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt trên 60%;
- Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 62%.

### *Chỉ tiêu về môi trường và phát triển bền vững:*

- Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch 72%;
- Độ che phủ rừng đạt 47,8%.

## **III. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chủ yếu.**

### **1. Về sản xuất nông lâm nghiệp:**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học về giống cây trồng, vật nuôi vào sản xuất để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp. Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chương trình, dự án trọng điểm gắn với sản xuất hàng hóa.

- Triển khai quy hoạch vùng nguyên liệu sản xuất hàng hóa; phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã làm vai trò chuyên gia khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; thực hiện sự liên kết chặt chẽ giữa sản xuất với doanh nghiệp, cơ sở chế biến.

- Tiến hành quy hoạch chi tiết đất trồng rừng sản xuất, đảm bảo quỹ đất để ổn định rừng sản xuất; nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích nhà đầu tư tham gia trồng rừng sản xuất.

### **2. Về sản xuất công nghiệp:**

- Thực hiện chương trình nâng cao trình độ công nghệ, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp tỉnh giai đoạn 2007 - 2010 và định hướng đến năm 2015; đánh giá trình độ công nghệ của doanh nghiệp; tăng cường chỉ đạo, giúp doanh nghiệp đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ thiết bị, đăng ký thương hiệu sản phẩm, nhãn hiệu hàng hóa và đổi mới công tác quản lý ở doanh nghiệp.

- Triển khai quy hoạch đồng thời với nghiên cứu bổ sung quy hoạch một số khu, cụm công nghiệp trọng điểm theo hướng tạo ra các quỹ đất lớn, quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư theo hướng cung cấp thông tin cụ thể, chi tiết từng dự án cho nhà đầu tư để thu hút các dự án lớn.

- Phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, tạo sự liên kết giữa các thành phần kinh tế trên địa bàn. Nghiên cứu điều chỉnh cơ cấu thu hút đầu tư, phân bổ lại sản xuất phù hợp với từng vùng, từng địa bàn. Tiếp tục chính sách khuyến khích phát triển làng nghề, ngành nghề truyền thống, tạo ra các sản phẩm đặc trưng phục vụ khách du lịch và xuất khẩu.

### **3. Về các ngành dịch vụ:**

- Xúc tiến thu hút đầu tư các dự án dịch vụ, du lịch lớn tại khu du lịch nước khoáng nóng Thanh Thủy, khu dịch vụ Xuân Quang (Tam Nông); xây dựng Trung tâm thương mại, các khu vui chơi giải trí tại Việt Trì.

- Triển khai quy hoạch du lịch, xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, hướng dẫn viên du lịch. Xây dựng cho được 2 tuyến du lịch trọng điểm của tỉnh (tuyến du lịch đến Đền Hùng và khu nước khoáng nóng Thanh Thủy gắn với Vườn quốc gia Xuân Sơn, Đền Mẫu Âu Cơ, Đầm Ao Châu).

- Phối hợp với Bộ, ngành, các doanh nghiệp phát triển các loại hình dịch vụ đáp ứng yêu cầu phát triển trung tâm vùng như: Vận tải, bưu chính viễn thông, tài chính, bảo hiểm...;

### **4. Về đầu tư phát triển:**

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới chính sách thu hút đầu tư theo hướng khuyến khích nhà đầu tư ứng trước tiền thuê đất để đền bù, giải phóng mặt bằng, xây dựng khu tái định cư, hoặc cho nhà đầu tư thuê đất thô xây dựng hạ tầng và thu hút các dự án.

- Vận dụng các chủ trương, chính sách của Nhà nước để xây dựng các dự án có quy mô lớn, có tính liên vùng; chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện dự án để giải ngân vốn Trái phiếu Chính phủ. Tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng phục vụ Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ VII và các dự án trọng điểm của tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ, ngành và các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ dự án nâng cấp quốc lộ 2, cầu Hạ Hòa và đường nối quốc lộ 70; tích cực, chủ động phương án chuẩn bị mặt bằng để khởi công cầu Ngọc Tháp, đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2, đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai...;

- Chỉ đạo thực hiện tốt cơ chế một cửa, một đầu mối trong giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư; làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo môi trường đầu tư thông thoáng để thu hút các dự án đầu tư mới.

### **5. Về tài chính, tín dụng:**

- Tăng cường phân cấp quản lý thu, nhiệm vụ chi ngân sách theo Luật Ngân sách nhà nước, tạo sự chủ động cho các cấp ngân sách; nhất là các nguồn thu từ đất, thu ngoài quốc doanh, thu phí và lệ phí. Thực hiện tốt Nghị định 43 và Nghị định 130 của Chính phủ về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế, kinh phí hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại, các quỹ tín dụng. Thu hút các ngân hàng, tổ chức tín dụng trong và ngoài nước mở chi nhánh hoạt động trên địa bàn tỉnh.

### **6. Về quan hệ sản xuất, phát triển doanh nghiệp:**

- Tiếp tục phân loại, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước theo các tiêu chí quy định tại Quyết định 38/2007/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ và hỗ trợ các doanh nghiệp sau chuyển đổi. Triển khai thực hiện tốt Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất.

- Khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quyết định số 236/2006/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ. Củng cố, mở rộng và phát triển các loại hình kinh tế, theo chương trình phát triển các loại hình kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác đến năm 2010 và 2015.

### **7. Về khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường:**

- Tăng cường hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất giống cây trồng, vật nuôi; công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới phục vụ cho các chương trình phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh công tác đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp.

- Chấn chỉnh công tác quản lý đất đai theo pháp luật, kiên quyết chỉ đạo thu hồi các dự án giao đất nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích; triển khai các quy hoạch sử dụng đất trước hết là quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp; hoàn thành kế hoạch dồn đổi ruộng đất nông nghiệp trong năm 2008.

- Thực hiện chặt chẽ thẩm định công nghệ, đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư; tiếp tục chấn chỉnh các hoạt động khai thác khoáng sản. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, thu gom xử lý chất thải.

### **8. Các lĩnh vực xã hội:**

*Về giáo dục, đào tạo và dạy nghề:* Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy, học tập; quán triệt và học tập 4 nội dung của cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục" và "Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và học sinh ngồi nhầm lớp". Tổ chức triển khai có hiệu quả đề án phổ cập giáo dục bậc trung học. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh THCS và THPT. Tranh thủ nguồn lực và triển khai thực hiện tốt chương trình xây dựng trường chuẩn quốc gia, chương trình kiên cố hóa trường học, lớp học giai đoạn 2.

Tích cực triển khai thực hiện đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, tạo việc làm mới; thực hiện đào tạo theo địa chỉ và theo nhu cầu xã hội; Triển khai chủ trương cho vay vốn học nghề, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo. Triển khai thực hiện Nghị quyết 13 của Tỉnh ủy, thực hiện đạt mục tiêu xuất khẩu lao động năm 2008.

*Công tác y tế và dân số:* Duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ khám chữa bệnh, các chương trình y tế, dân số quốc gia; xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, duy trì 100% trạm y tế xã có bác sỹ làm việc. Tăng cường công tác y tế dự phòng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Tập trung đầu tư Bệnh viện đa khoa tỉnh, đáp ứng tiêu chí của Bệnh viện vùng; khuyến khích liên doanh, liên kết hợp tác đầu tư tại các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện; tăng cường sự tham gia của hệ thống y tế ngoài công lập vào thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường kiểm soát thị trường thuốc tân dược. Triển khai chủ trương giao tự chủ các cơ sở khám chữa bệnh công lập đảm bảo phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị; các cơ sở ngoài công lập được quyết định và niêm yết công khai mức giá phù hợp với chất lượng dịch vụ.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục dân số với bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phong trào xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Tiếp tục triển khai chương trình hành động và chiến lược gia đình giai đoạn 2006 - 2010, chiến lược về truyền thông thay đổi hành vi dân số, sức khỏe sinh sản.

*Về văn hóa thông tin, thể dục thể thao và các lĩnh vực xã hội khác:* Nghiên cứu đổi mới phương thức, thống nhất về nội dung tổ chức các lễ hội truyền thống, nhất là Lễ Hội Đền Hùng đảm bảo tính chuyên nghiệp và bản sắc văn hoá truyền thống. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ các di tích khảo cổ, làm cơ sở khoa học xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới.

Củng cố và phát triển hệ thống thông tin đại chúng, chú trọng mạng lưới truyền thanh cơ sở, chất lượng hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, văn học, nghệ thuật. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", chấn chỉnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và mừng thọ.

Thực hiện tốt chương trình thể dục thể thao xã, phường, thị trấn. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng. Thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo lực lượng

vận động viên tham gia thi đấu, bồi dưỡng trọng tài và tham gia tổ chức thành công Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ VII, năm 2008.

Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, chính sách với người có công với nước. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát động phong trào thi đua sản xuất, lao động và học tập gắn với phong trào thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo, việc làm.

**9. Về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong hệ thống chính trị - xã hội:**

Thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông ở các cấp, các ngành. Thực hiện công khai, minh bạch về hồ sơ, thủ tục, thời hạn giải quyết công việc trong hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành trong tất cả các ngành, các cấp. Chấn chỉnh và nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của cán bộ, công chức, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tăng cường hoạt động thanh tra công vụ, kiểm tra việc chấp hành các quyết định, kết luận chỉ đạo của cấp trên.

Thực hiện sắp xếp tổ chức, xây dựng chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành ở tỉnh, các phòng ban chuyên môn thuộc UBND các huyện, thành thị theo Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành gắn với triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế. Triển khai thí điểm việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2000 vào hoạt động của cơ quan nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ, xử lý dứt điểm đơn thư tồn đọng, kéo dài; chủ động phát hiện và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh.

**10. Về quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội:** Đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; gắn việc thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế, nhiệm vụ củng cố quốc phòng an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, kiên trì các giải pháp để kiềm chế tai nạn giao thông, nâng cao ý thức chấp hành Luật giao thông trong nhân dân.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ mười hai, thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Ngô Đức Vượng (Đã ký)**